

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số : 75/2024/HSST

Ngày : 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đình Thúc;

2/ Bà Võ Kim Hường;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2024/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: HOÀNG P; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996 tại Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 71/2/15 P, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở khi bị bắt: 65 Đô Độc L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay (bị cáo khai tại phiên tòa): Tổ A, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hoàng Đức L, sinh năm 1960 và bà Lý A T, sinh năm 1965; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/12/2023;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Lý Gia H, sinh năm 1981; địa chỉ: 5 P, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Bà Nguyễn Thị Phi Y, sinh năm 1984; địa chỉ: 5 P, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

3/ Bà Hồ Thảo N, sinh năm 2002; địa chỉ: C T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

4/ Ông Nguyễn Huỳnh Anh M, sinh năm 1995; địa chỉ: F Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

5/ Bà Nguyễn Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 2000; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

6/ Ông Phạm Huỳnh Công P, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;

7/ Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: 3 Tỉnh Lộ 10, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

(những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2023, Hoàng P1 bắt đầu hoạt động cho vay lãi nặng bằng hình thức cho vay tiền góp theo ngày với lãi suất 20%/tháng và cho vay tiền đứng với lãi suất từ 30% đến 60%/tháng trên tổng số tiền vay. Để có nguồn khách vay, P1 đăng lên mạng xã hội Facebook nội dung “Hỗ trợ vay vốn tại khu vực quận B, ai có nhu cầu thì liên hệ số điện thoại 0708.888.813”. Khi có khách vay liên hệ thì P1 yêu cầu khách vay tiền phải cung cấp hình ảnh Căn cước công dân, địa chỉ nơi ở và nơi làm việc. Sau đó, P1 đi kiểm tra thông tin của khách vay nếu đúng thì sẽ cho vay và không giữ giấy tờ gì của khách vay. P1 sử dụng tài khoản ngân hàng số 060907215996 mở tại Ngân hàng S tên chủ tài khoản HOANG PHUC và tài khoản ngân hàng số 9907215996 mở tại ngân hàng V1 tên chủ tài khoản HOANG PHUC để chuyển tiền và nhận tiền trả gốc, lãi vay của các khách vay hoặc giao dịch bằng tiền mặt.

Ngày 04/11/2023, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố H kết hợp với Đ1 Công an quận T và Công an phường T, quận T kiểm tra hành chính Hoàng P1 tại trước nhà số F Đ L, phường T, quận T, phát hiện có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên đã đưa về Công an phường T, quận T để tiếp tục điều tra.

Quá trình điều tra xác định Hoàng P1 đã cho 07 người vay tiền lấy lãi suất cao, cụ thể như sau:

1. Lý Gia H (Sinh năm 1981, C ở: 5 P, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) vay 19 lần:

- Lần 1: Ngày 06/02/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 2: Ngày 15/02/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 3: Khoảng giữa tháng 3/2023, vay góp số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 500.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 133.333 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 1.866.667 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.866.667 đồng.

- Lần 4: Ngày 10/4/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 5: Ngày 28/4/2023, vay góp số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 500.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 133.333 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 1.866.667 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.866.667 đồng.

- Lần 6: Ngày 10/5/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 7: Ngày 16/5/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 8: Ngày 24/5/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là

200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 9: Ngày 04/6/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 10: Ngày 24/6/2023, vay đứng số tiền 3.000.000 đồng, mỗi ngày đóng tiền lãi 60.000 đồng, đóng được 13 ngày với tổng số tiền 780.000 đồng thì chị H trả số tiền đủ tiền gốc 3.000.000 đồng, lãi suất 720%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 21.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 758.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 758.333 đồng.

- Lần 11: Ngày 28/6/2023, vay góp số tiền 20.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 1.000.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 24.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 266.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.733.333 đồng.

- Lần 12: Ngày 06/7/2023, vay đứng số tiền 20.000.000 đồng, mỗi ngày đóng tiền lãi 400.000 đồng, đóng tiền lãi được 34 ngày với tổng số tiền 13.600.000 đồng thì chị H trả số tiền đủ tiền gốc 20.000.000 đồng, lãi suất 720%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 377.778 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 13.222.222 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 13.222.222 đồng.

- Lần 13: Ngày 25/7/2023, vay góp số tiền 20.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 1.000.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 24.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 266.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.733.333 đồng.

- Lần 14: Ngày 08/8/2023, vay góp số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 500.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 133.333 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 1.866.667 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.866.667 đồng.

- Lần 15: Ngày 25/8/2023, vay góp số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 500.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 133.333 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 1.866.667 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.866.667 đồng.

- Lần 16: Ngày 07/9/2023, vay góp số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 500.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là

133.333 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 1.866.667 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.866.667 đồng.

- Lần 17: Ngày 18/9/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 18: Ngày 10/10/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 19: Ngày 31/10/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã đóng được cho P1 08 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

2. Nguyễn Thị Phi Y (Sinh năm 1984, C ở: 5 P, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh) vay 09 lần:

- Lần 1: Ngày 10/7/2023, vay góp số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 500.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 133.333 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 1.866.667 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.866.667 đồng.

- Lần 2: Ngày 08/8/2023, vay góp số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 500.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 133.333 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 1.866.667 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.866.667 đồng.

- Lần 3: Ngày 23/8/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 4: Ngày 27/8/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 5: Ngày 10/9/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 6: Ngày 29/9/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 7: Ngày 15/10/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 8: Ngày 24/10/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 18.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 200.000 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 2.800.000 đồng.

- Lần 9: Ngày 2/11/2023, vay góp số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày góp số tiền 750.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả được 05 ngày với tổng số tiền 3.750.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 41.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 583.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 583.333 đồng.

3. Hồ Thảo N (Sinh năm 2002, C ở: C T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) vay 01 lần: Khoảng cuối tháng 6/2023, vay đứng số tiền 20.000.000 đồng, không thu phí hồ sơ, mỗi ngày đóng tiền lãi số tiền 100.000 đồng, đã đóng được 13 ngày với tổng số tiền được 1.300.000 đồng thì trả bớt cho P1 3.000.000 đồng tiền gốc, còn lại 17.000.000 đồng. Sau đó, mỗi ngày chị N phải đóng tiền lãi 170.000 đồng, đóng tiền lãi được 16 ngày với tổng số tiền 2.720.000 đồng thì chị N trả hết tiền gốc 17.000.000 đồng tiền gốc, lãi suất 360%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 399.444 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 3.724.444 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.724.444 đồng.

4. Nguyễn Huỳnh Ngọc H1 (Sinh năm 2000, C ở: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang) vay 06 lần:

- Lần 1: Ngày 23/07/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là

66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 2: Ngày 13/08/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 3: Ngày 03/09/2023 vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 4: Ngày 20/09/2023 vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 5: Ngày 06/10/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 6: Ngày 29/10/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả được 06 ngày với tổng số tiền 1.500.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 16.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 233.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 233.333 đồng

5. Phạm Huỳnh Công P (Sinh năm 1999, C ở: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long) vay 12 lần:

- Lần 1: Ngày 31/07/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, phí hồ sơ 500.000 đồng, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.433.333 đồng.

- Lần 2: Ngày 08/08/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 3: Ngày 16/08/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 4: Ngày 25/08/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 5: Ngày 01/09/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 6: Ngày 09/09/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 7: Ngày 18/09/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 8: Ngày 27/09/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 9: Ngày 05/10/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 10: Ngày 12/10/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 11: Ngày 21/10/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng

- Lần 12: Ngày 28/10/2023, P vay của P1 số tiền 5.000.000 đồng bằng hình thức vay góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày P phải trả 250.000 đồng, đã trả được 07 ngày với tổng số tiền 1.750.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 19.444 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 272.222 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 272.222 đồng

6. Nguyễn Thành Đ (Sinh năm 1996, C ở: 389/22 Tỉnh Lộ 10, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) vay 02 lần:

- Lần 1: Ngày 15/07/2023 vay đứng số tiền 10.000.000 đồng, mỗi ngày tiền lãi số tiền 150.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả tiền lãi được 38 ngày với tổng số tiền 5.700.000 đồng, đến ngày 22/08/2023 thì anh Đ trả hết số tiền gốc 10.000.000 đồng cho P1, lãi suất 540%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 211.111 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 5.488.889 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 5.488.889 đồng.

- Lần 2: Ngày 25/08/2023 vay đứng số tiền 10.000.000 đồng, mỗi ngày tiền lãi số tiền 150.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả tiền lãi được 76 ngày với tổng số tiền 11.400.000 đồng, anh Đ chưa trả số tiền gốc 10.000.000 đồng cho P1, lãi suất 540%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 422.222 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 10.977.778 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 10.977.778 đồng

7. Nguyễn Huỳnh Anh M (Sinh năm 1995, C ở: 63 Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp) vay 19 lần:

- Lần 1: Ngày 12/01/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, phí hồ sơ 500.000 đồng, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.433.333 đồng.

- Lần 2: Ngày 20/02/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 3: Ngày 19/3/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 12: Ngày 21/7/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 13: Ngày 05/8/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 14: Ngày 21/8/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 15: Ngày 05/9/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 16: Ngày 17/9/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 17: Ngày 30/9/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 18: Ngày 16/10/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả đủ 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 66.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 933.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 933.333 đồng.

- Lần 19: Ngày 29/10/2023, vay góp số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày đóng số tiền 250.000 đồng, không thu phí hồ sơ, đã trả được 06 ngày với tổng số tiền 1.500.000 đồng, lãi suất 300%/năm, số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 266.667 đồng, số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 233.333 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 233.333 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng P1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ: **một** (01) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 353042090311973, P1 sử dụng để liên lạc cho vay lãi nặng. Cơ quan điều tra đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 202/PNK ngày 24/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, Hoàng P1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSQTP ngày 27 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng P1 về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo Khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng P1 về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo Khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 2 Điều 201; Điều 38; điểm **i**, s Khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng P1 mức án từ 07 (bảy) tháng đến 01 (một) năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

Bị cáo Hoàng P1 nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng tháng

02/2023 đến ngày 04/11/2023 Hoàng P1 đã có hành vi cho 07 người vay tiền lấy lãi suất cao từ 300%/năm đến 1200%/năm, vượt quá mức lãi suất cho phép của Nhà nước gồm: Anh Lý Gia H, chị Nguyễn Thị Phi Y, chị Hồ Thảo N, Nguyễn Huỳnh Ngọc H1, anh Phạm Huỳnh Công P, anh Nguyễn Thành Đ, anh Nguyễn Huỳnh Anh M thì bị phát hiện tại trước nhà số F Kênh T, phường P, quận T. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, cụ thể là trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ đã được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn mang tính chất bóc lột làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, điều đứng thậm chí phải bán tài sản để trả nợ, ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn có khả năng làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự cũng như sức khỏe của những người vay tiền và gia đình của họ. Mặc dù bản thân bị cáo biết việc cho vay lãi nặng là trái pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do mục đích thu lợi bất chính, do tư lợi cá nhân mà bị cáo xem thường pháp luật, bản thân bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật thay vì phải biết sống đặt mình vào khuôn khổ của pháp luật nhưng bị cáo lại chọn việc vi phạm pháp luật, đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội của bị cáo. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Thiết nghĩ cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tuy nhiên trong quá trình điều tra những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có bất cứ yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết;

[6] Về biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Tổng số tiền gốc cho vay là 570.000.000 đồng; Số tiền lãi theo lãi suất cho phép là 7.689.444 đồng; Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 124.227.222 đồng (trong đó số tiền lãi vượt quá lãi suất cho phép là 123.227.222, phí hồ sơ là 1.000.000 đồng), Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Đối với số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm là 7.689.444 đồng, tiền gốc cho vay là 570.000.000 đồng và phí hồ sơ là 1.000.000 đồng là các khoản tiền phát sinh từ tội phạm cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

Đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo thu được từ việc cho vay lãi nặng, theo quy định tại Đoạn 2 Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự thì: “Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định 18 tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực”. Do đó, khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất trên 20%/năm là khoản tiền thu lợi bất chính của những người vay. Toàn bộ người vay đều khai nhận mục đích vay tiền của V để sử dụng vào việc đầu tư kinh doanh, làm trang trại, khám chữa bệnh, chi trả tiền nợ và chi tiêu sinh hoạt cá nhân, ngoài ra không sử dụng tiền vay vào mục đích vi phạm pháp luật nên buộc bị cáo phải trả lại số tiền đã thu cho toàn bộ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa trả tiền gốc cho bị cáo V buộc những người này phải nộp số tiền nợ gốc đã vay chưa trả (sau khi cân trừ số tiền đã trả vào nợ gốc đã vay) để sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353042090311973, P1 sử dụng để liên lạc cho vay lãi nặng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 202/PNK ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

- Đối với án phí dân sự sơ thẩm: trong vụ án này không có người bị hại, những người mà bị cáo cho vay được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, việc tuyên trả số tiền lãi vượt quá mức lãi suất cho phép cho những người vay và việc tuyên buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nộp lại số tiền gốc chưa trả hết cho bị cáo chỉ là trả lại phần tài sản do bị cáo đã thu lợi bất chính và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được hưởng lợi mà không được xác định là bồi thường thiệt hại. Theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì đây chỉ là biện pháp tư pháp được áp dụng với người phạm tội. Theo quy định tại Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự được xác định trong trường hợp Tòa án giải quyết cả phần dân sự trong vụ án hình sự. Do đó, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng P1 phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”

* Áp dụng Khoản 2 Điều 201; Điều 38; Điều 50; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Hoàng P1 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2023;

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

* Áp dụng Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một (01) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353042090311973;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 202/PNK ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

* Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Buộc bị cáo Hoàng P1 nộp lại số tiền 578.689.444 đồng (trong đó 570.000.000 đồng là số tiền gốc cho vay; 7.689.444 đồng là tiền lãi theo lãi suất cho phép; 1.000.000 đồng là tiền phí hồ sơ)

- Đối với số tiền Hoàng P1 thu lãi vượt quá lãi suất cho phép là 123.227.222 đồng, buộc bị cáo P1 trả lại cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cụ thể như sau:

+ Trả lại cho chị Lý Gia H số tiền 51.313.889 đồng;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Phi Y số tiền 19.250.000 đồng;

+ Trả cho chị Hồ Thảo N số tiền 3.724.444 đồng;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Huỳnh Ngọc H1 số tiền 4.900.000 đồng;

+ Trả lại cho anh Phạm Huỳnh Công P số tiền 11.038.889 đồng;

+ Trả lại cho anh Nguyễn Thành Đ số tiền 10.538.889 đồng;

+ Trả lại cho anh Nguyễn Huỳnh A Mãi số tiền 17.033.333 đồng;

- Đối với số tiền những người vay chưa trả hết tiền gốc cho bị cáo H2 thì buộc những người này nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể:

+ Buộc anh Lý Gia H nộp lại số tiền 9.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

+ Buộc chị Nguyễn Thị Phi Y nộp lại số tiền 11.250.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

+ Buộc chị Nguyễn Huỳnh Ngọc H1 nộp lại số tiền 3.500.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

+ Buộc anh Phạm Huỳnh Công P nộp lại số tiền 3.250.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

+ Buộc anh Nguyễn Thành Đ nộp lại số tiền 10.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

+ Buộc anh Nguyễn Huỳnh A Mãi nộp lại số tiền 3.500.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Huỳnh Hoàng Phương

